

Bản án số: 03/2020/HS-ST

Ngày: 18/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Hanh

Bà Trần Thị Thanh Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Trần Văn H** - Giới tính: Nam - Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 10 tháng 6 năm 1994 tại: Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Tân Tr, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 184203751, cấp ngày 02 tháng 7 năm 2012 Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Trần Văn D, SN 1951; Con bà: Lê Thị M, SN 1952; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là con út; Tiền án: 02 tiền án

- Ngày 28/03/2013 bị Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù treo thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 13/2013/HSST.

- Ngày 26/8/2015 bị Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp bản án số 13/2013/HSST thì Trần Văn H phải thi hành 60 tháng tù giam theo bản án số 26/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt, ra trại trở về địa phương ngày 19/3/2019.

Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/7/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Hồ Văn M** - Giới tính: Nam- Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 17 tháng 8 năm 1976 tại: Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Trung V, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 183448762, cấp ngày 13 tháng 11 năm 2013. Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Hồ Văn H, SN 1948; Con bà: Trần Thị Đ, SN 1948; Vợ: Phạm Thị Ch, SN 1981; Con: 03 con (con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2012); Anh chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là con út; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/04/2020 bị Công an xã Xuân Liên xử phạt hành chính số tiền 1.000.000đ về hành vi "Đánh bạc"

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/7/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ tên: **Hồ Văn H1** - Giới tính: Nam - Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 24 tháng 04 năm 1995 tại: Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn Trung V, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 184237773, cấp ngày 25 tháng 03 năm 2013; Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Hồ Văn Tr, SN 1957; Con bà: Phạm Thị T, SN 1961; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con út. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 01 (một) ngày 30/7/2020, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú hiện đang tại ngoại tại địa phương nay có mặt tại phiên tòa.

4. Họ tên: **Trần Văn Đ** - Giới tính: Nam - Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 28 tháng 8 năm 1986 tại: Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Tân Tr, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 183534968, cấp ngày 05 tháng 12 năm 2015; Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Trần Văn Ch (đã chết); Con bà: Trần Thị B, SN 1955; Vợ: Trần Thị V, SN 1992; Con: 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh 2015; Anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ 4; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 01 (một) ngày 30/7/2020, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương nay có mặt tại phiên tòa.

5. Họ tên: **Trần Xuân L** - Giới tính: Nam - Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 05 tháng 10 năm 1990 tại: Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Trung V, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: Lớp 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 183829841, cấp ngày 22 tháng 6 năm 2018, Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Trần Văn T, SN 1949; Con bà: Nguyễn Thị C, SN: 1957; Vợ : Hồ Thị Ph, SN 1995; Con: 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016); Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ 4; Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ 01 (một) ngày 30/7/2020, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện đang tại ngoại tại địa phương nay có mặt tại phiên tòa.

6. Họ tên: **Trần Văn Vinh** - Giới tính: Nam - Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1991 tại: Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Trung Vượng, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 183931053, cấp ngày 15 tháng 01 năm 2018; Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Trần Trọng T, SN 1955; Con bà: Phan Thị Mỹ H, SN 1960; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con út; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 01 (một) ngày 30/7/2020, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại tại địa phương nay có mặt tại phiên tòa.

7. Họ tên: **Phan Văn M** - Giới tính: Nam - Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1993 tại: Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Trung V, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 183955284, cấp ngày 23 tháng 12 năm 2019; Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Phan Văn Th (đã chết); Con bà: Hoàng Thị B, SN 1962; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 3; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/01/2019 bị Công an huyện Nghi Xuân xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ 01 (một) ngày 30/7/2020, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại tại địa phương nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Hoàng Văn H, sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Trung V, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

+ Trần Văn H, sinh năm 1965; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Trung V, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 29/07/2020, tại nhà thờ họ Trần ở thôn Trung Vượng, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tổ chức lễ khánh thành nhà thờ họ nên mọi người trong dòng họ và khách đến dự lễ ăn uống. Đến khoảng 21 giờ, sau khi đã ăn uống xong Hồ Văn H1, Trần Văn Đ, Trần Văn V và Trần Xuân L đều trú tại xã Xuân Liên đang ở nhà thờ họ Trần thì nghe có ai đó rú đánh bạc nên H1 đi lại bàn uống nước của sân nhà thờ lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ các lá bài Tu lơ khơ có sẵn ở bàn rồi lại ngồi ở chiếu trải sẵn ở sân nhà thờ cùng với Đ, L và V đánh bạc với nhau bằng hình thức “xóc đĩa”. Hoàng trực tiếp cầm cái xóc cho mọi người cùng đánh. Đến khoảng 22 giờ Phan Văn M đi chơi về qua nhà thờ họ Trần thấy có đánh bạc nên vào xin tham gia đánh, sau đó lần lượt Hồ Văn M và Trần Văn H đến tham gia đánh cùng. Khi H vào thì H1 hết tiền nên H thay H1 cầm cái xóc cho mọi người đánh còn H1 về nhà lấy thêm tiền rồi ra đánh tiếp. Hình thức đánh xóc đĩa của các đối tượng cụ thể như sau:

Người cầm cái sẽ bỏ 04 quân vị vào đĩa sứ sau đó úp bát sứ lên trên rồi dùng hai tay cầm vào bát, đĩa xóc lên xóc xuống nhiều lần. Sau đó bỏ bát đĩa bên trong có các quân vị ra trước mặt cho mọi người đặt cửa. Cửa được quy định là cửa chắn tính từ nơi đặt bát đĩa quân vị vào phía người cầm cái và cửa lẻ thì ngược lại, trong đó quy ước cửa chắn gồm: Hai quân vị màu trắng hoặc hai quân vị màu đen hoặc cả bốn quân vị đều màu trắng hoặc cả bốn quân vị đều màu đen; còn cửa lẻ được quy định như sau: Có ba quân vị màu trắng và một quân vị màu đen hoặc có ba quân vị màu đen và một quân vị màu trắng. Từng người chơi có thể tự đánh với nhau hoặc đánh với người cầm cái. Mỗi ván đánh thì người chơi tham gia đặt cửa số tiền từ 50.000đ đến 200.000đ, nhưng vì mỗi ván có nhiều người tham gia đánh cùng một lúc nên số tiền từng ván đánh từ 500.000đ đến 1.000.000đ. Sau khi mọi người đã đặt cửa thì tiến hành mở bát để xem kết quả, nếu ai đặt cửa chắn mà các quân vị về cửa chắn thì thắng hoặc đặt cửa lẻ mà quân vị về lẻ thì thắng và ngược lại thì thua. Tỷ lệ thắng thua của từng ván đánh là 1/1 nếu thắng thì người chơi sẽ được thêm số tiền mình đã đặt trước đó còn thua thì mất đi số tiền đã đặt. Quá trình 07 người chơi đánh xóc đĩa ăn tiền có anh Hoàng Văn H và ông Trần Văn H cùng trú tại thôn Trung Vượng, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh đến nhà thờ họ Trần thấy có nhóm người đang tụ tập chơi thì ngồi xem và chứng kiến việc các đối tượng có hành vi đánh bạc.

Quá trình đánh Trần Văn H sử dụng số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng); Hồ Văn M sử dụng số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Hồ Văn H1 sử dụng số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng); Trần Văn Đ sử dụng số tiền trên 900.000đ (chín trăm nghìn đồng); Trần Xuân L sử dụng số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Trần Văn V sử dụng số tiền 1.470.000đ (một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng); Phan Văn M sử dụng số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Các bị can đánh đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Nghi Xuân cùng Công an xã Xuân Liên phát hiện, bắt tại chỗ Trần Văn H, Hồ Văn M và Phan Văn M thu giữ số tiền 6.000.000VND (sáu triệu đồng), 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ, 04 quân vị và 01 chiếc nhựa. Còn Hồ Văn H1, Trần Văn Đ, Trần Xuân L, Trần Văn V thì cầm tiền bỏ chạy. Khi bỏ chạy Trần Văn V cầm theo số tiền 270.000VND (hai trăm bảy mươi nghìn đồng), Trần Văn Đ cầm theo số tiền 200.000VND (hai trăm nghìn đồng). Đến ngày 30/7/2020, Hồ Văn H1, Trần Văn Đ, Trần Xuân L, Trần Văn V đến Cơ quan Công an đầu thú, V và Đ giao nộp lại số tiền nêu trên.

Ngoài ra quá trình đánh bạc còn có một số người đứng ngoài xem, họ thỉnh thoảng có tham gia đặt cược một vài ván. Tuy nhiên khi cơ quan Công an phát hiện thì những người này đã về trước đó, bản thân các bị cáo không rõ họ là ai, nhân thân lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác định được.

* Vật chứng thu giữ: 01 (Một) chiếc chiếc nhựa màu trắng có hoa văn màu đỏ và màu đen; 01 (Một) chiếc bát sứ màu trắng có hoa văn ở bề mặt nhiều màu sắc; 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng có hoa văn ở bề mặt nhiều màu sắc (đĩa sứ đã bị vỡ làm đôi do qua trình bắt các đối tượng bỏ chạy); 04 (Bốn) quân vị hình tròn được cắt ra từ các lá bài tu lơ khơ và số tiền 6.470.000VND (sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tất cả các vật chứng hiện đang được thu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Nghi Xuân.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn H, Hồ Văn M, Hồ Văn H1, Trần Văn Đ, Trần Xuân L, Trần Văn V và Phan Văn M đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 28/CT-VKSNX, ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố các bị cáo Trần Văn H, Hồ Văn M, Hồ Văn H1, Trần Văn Đ, Trần Xuân L, Trần Văn V và Phan Văn M về tội “Đánh bạc”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt: Trần Văn H 18 đến 24 tháng tù về tội Đánh bạc, thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt: Hồ Văn M 03 (ba) tháng 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày 30/7/2020, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 35 của BLHS xử phạt tiền đối với các bị cáo Trần Văn Đ, Trần Văn V, mỗi bị cáo 40.000.000 đến 60.000.000đ triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s (bị cáo Mùi thêm điểm p) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của BLHS xử phạt các bị cáo Hồ Văn H1, Trần Xuân L và Phan Văn M mỗi bị cáo 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

* Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.470.000đ (sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng để đánh bạc;

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu trắng có hoa văn màu đỏ và màu đen; 01 (Một) chiếc bát sứ màu trắng có hoa văn ở bề mặt nhiều màu sắc; 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng có hoa văn ở bề mặt nhiều màu sắc (đĩa sứ đã bị vỡ làm đôi do qua trình bắt các đối tượng bỏ chạy); 04 (Bốn) quân vị hình tròn được cắt ra từ các lá bài tu lơ khơ.

Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, không có tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Nội dung vụ án: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX có đủ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 23 giờ 30 phút ngày 29/07/2020, tại nhà thờ họ Trần ở thôn Trung Vượng, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân các bị cáo H, M, H1, Đ, L, V và M đều trú tại xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân cùng nhau đánh bài sát phạt nhau bằng tiền bằng hình thức “Xóc đĩa”, Thu giữ tại chiều bạc và trong người các bị cáo số tiền dùng để đánh bạc là 6.470.000VND (*sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*) nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321; ngoài ra các bị cáo Hồ Văn M, Hồ Văn H1, Trần Văn Đ, Trần Xuân L, Trần Văn V và Phan Văn M đã phạm tội “Đánh bạc” tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự quản lý hành chính tại địa phương là nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội khác trên địa bàn, bị dư luận xã hội lên án, pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo đều là những người có nhận thức pháp luật, biết hành vi đánh bạc bị nghiêm cấm, song do ham chơi bột phát, ý thức chấp hành pháp luật kém nên phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục phòng ngừa chung.

Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, các bị cáo đều thống nhất thực hiện hành vi, không có người chủ mưu, cầm đầu. Các bị cáo Hồ Văn H1, Trần Văn Đ, Trần Văn V và Trần Xuân L tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt, Phan Văn M, Hồ Văn M và Trần Văn H lần lượt đến sau đánh cho đến khi bị bắt. Hồ Văn H1 cầm cái, đến khi H1 nghỉ thì H cầm cái xóc cho mọi người đánh.

Về sử dụng số tiền để đánh bạc: Trần Văn H sử dụng số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng); Hồ Văn M sử dụng số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Hồ Văn H1 sử dụng số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng); Trần Văn Đ sử dụng số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng); Trần Xuân L sử dụng số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Trần Văn V sử dụng số tiền 1.470.000đ (một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng); Phan Văn M sử dụng số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Trong vụ án Trần Văn H là người đến sau, sử dụng số tiền 1 triệu đồng để đánh bạc, Hiếu có 02 tiền án ngày 28/03/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xử phạt 24 tháng tù treo thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 13/2013/HSST. Ngày 26/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp bản án số 13/2013/HSST thì Trần Văn H phải thi hành 60 tháng tù giam tại bản án số 26/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt, ra trại trở về địa phương ngày 19/3/2019. Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội

nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, cần lên cho bị cáo mức án nghiêm minh hơn đối với các bị cáo khác. Song khi xem xét cũng chiếu cố cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ là đã tỏ ra thành khẩn khai báo, là người có công trong việc phối hợp điều tra, phát hiện tội phạm, mẹ bị cáo là thương binh, các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức khởi điểm của khung là đã đủ nghiêm.

Bị cáo Hồ Văn M phạm tội khi đang có tiền sự bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa, nên cần xử phạt bị cáo cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhưng khi xem xét cũng chiếu cố cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là đã tỏ ra thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đến sau và sử dụng số tiền để đánh bạc ít (200.000 đồng), bị cáo có giấy xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh khó khăn, bố, mẹ bị cáo có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. .

Các bị cáo Trần Văn Đ, Trần Văn V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhưng sau khi bị phát hiện đã bỏ chạy sau đó mới đến đầu thú, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên chỉ cần áp dụng cho các bị cáo mức án phạt tiền là đã đủ nghiêm.

Các bị cáo Hồ Văn H1, Trần Xuân L, và Phan Văn M có các tình tiết giảm nhẹ: “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo M bị hỏng một mắt trái: Người phạm tội là người khuyết tật nặng, bị cáo H1, L có mẹ là thương binh hạng 4/4 thuộc gia đình có công với cách mạng là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng nên chỉ cần áp dụng cho các bị cáo mức án “cải tạo không giam giữ” tại địa phương là đã đủ nghiêm.

Xem xét tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo HĐXX nhận thấy vị trí, vai trò và trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án đối với bị cáo Trần Văn H là người đang có tiền án, bị cáo Hồ Văn M là người đang có tiền sự mà lại tiếp tục phạm tội cho nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo Đ, Vinh, H1, L, M lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đều là người dân lao động tự do, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội mang tính tự phát, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy áp dụng biện pháp xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Đ, V, áp dụng cho các bị cáo H1, L và M mức án “cải tạo không giam giữ” tại địa phương là đã đủ nghiêm.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.470.000VND (*sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*) là tiền dùng để đánh bạc;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu trắng có hoa văn màu đỏ và màu đen; 01 (Một) chiếc bát sứ màu trắng có hoa văn ở bề mặt nhiều màu sắc; 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng có hoa văn ở bề mặt nhiều màu sắc (đĩa sứ đã bị vỡ làm đôi do quá trình bắt các đối tượng bỏ chạy); 04 (Bốn) quân vị hình tròn được cắt ra từ các lá bài tu lơ khơ các vật chứng này không còn giá trị sử dụng.

[3]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân:
Về áp dụng điều luật và hướng giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[4]. Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Hồ Văn M.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Văn Đ, Trần Văn V.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s (bị cáo M thêm điểm p) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hồ Văn H1, Trần Xuân L, và Phan Văn M.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn H, Hồ Văn M, Hồ Văn H1, Trần Văn Đ, Trần Xuân L, Trần Văn V và Phan Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

[3]. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2020.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn M 3 (ba) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2020.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo Hồ Văn M tại phiên Tòa.

- Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo Trần Văn Đ, Trần Văn V, mỗi bị cáo 40.000.000 (bốn mươi) triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Xử phạt các bị cáo Hồ Văn H1, Trần Xuân L, và Phan Văn M mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, được trừ 01 (một) ngày tạm giữ quy đổi bằng 3 (ba) ngày Cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày Cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú (Ủy ban nhân dân xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh) nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Hồ Văn H1, Trần Xuân L, và Phan Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giáo dục bị cáo.

[4]. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 BLHS, khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 điều 106 BLTTHS

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.470.000đ (sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc;

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) chiếc chiếu nhựa màu trắng có hoa văn màu đỏ và màu đen; 01 (Một) chiếc bát sứ màu trắng có hoa văn ở bề mặt nhiều màu sắc; 01 (Một) chiếc đĩa sứ màu trắng có hoa văn ở bề mặt nhiều màu sắc (đĩa sứ đã bị vỡ làm đôi do quá trình bắt các đối tượng bỏ chạy); 04 (Bốn) quân vị hình tròn được cắt ra từ các lá bài tu lơ khơ không còn giá trị sử dụng.

Đặc điểm vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2020 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân.

[5]. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Văn H, Hồ Văn M, Hồ Văn H1, Trần Văn Đ, Trần Xuân L, Trần Văn V và Phan Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND Hà Tĩnh, TACC;
- VKSND Hà Tĩnh;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Chi cục THA dân sự Nghi Xuân;
- THA Hình sự Công an Nghi Xuân
- UBND xã Xuân Liên, NX, HT;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương